TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-PT
Ngày: 24-5-2022

NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/TLPT-HS ngày 27/01/2022 đối với bị cáo Trần Quang S và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 254/2021/HS-ST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Trần Quang S, sinh năm 1989 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKHKTT và cư trú: Số 46E đường Tr, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Sỹ Q, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1958; vợ Lê V Nhật H, sinh năm 1997 và có 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Hoàng Tuấn A, sinh năm 1994 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Số 29 đường Y, Phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1962 và bà Hoàng Thị Minh N, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

3. Nguyễn Minh V, sinh năm 1983 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT: Số 03 đường M, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 46 đường P, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Huỳnh Thị Ng, sinh năm 1963; vợ Phạm Thị Thanh X, sinh năm 1979 và có 01 người con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Lê Tài Hùng D; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Tiến Th, ông Trần Hữu Nh, ông Nguyễn Thanh T, ông Lê Hữu A1, ông Lê Ngọc H, bà Phan Thị Kim O không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tài Hùng D là đối tượng bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ khởi tố về tội "Đánh bạc" vào ngày 04/01/2021. Trong quá trình tại ngoại chờ xét xử, khoảng 11 giờ ngày 26/4/2021, D đến quán cà phê tại địa chỉ: 139 P, Phường 8, thành phố Đ uống nước thì gặp bạn là Trần Quang S, Nguyễn Hoàng Tuấn A cũng uống nước tại đây. Ngồi uống nước một lúc, cả nhóm rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức "Xì tố". Để có công cụ đánh bạc, Nguyễn Hoàng Tuấn A đi mua 06 bộ bài tây 52 lá để cả nhóm đánh bạc. Khi cả nhóm đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày thì có Nguyễn Minh V đang uống nước xin vào chơi cùng thì cả nhóm đồng ý.

Các con bạc tham gia đánh bạc với hình thức cụ thể như sau: Bộ bài 52 lá được loại bỏ các lá bài từ 2 đến 8, chỉ sử dụng các lá bài 9,10, J, Q, K và A (át). Khi bắt đầu phát bài, mỗi con bạc phải đặt ra số tiền gà là 20.000đ, sau đó người chia bài phát mỗi người 2 lá bài là 1 lá úp (lá tẩy) và 1 lá ngửa. Sau khi phát 2 lá bài xong, người phát bài được xem bài đầu tiên và lựa chọn tố số tiền là 100.000đ hoặc úp bài (không tiếp tục chơi trong ván này), những người kế tiếp được quyền lựa chọn theo bài thì đặt thêm số tiền bằng với con bạc vừa tố hoặc úp bài. Những con bạc vừa tố, theo bài sẽ được tiếp tục bốc thêm lần lượt 01 lá bài và tiếp tục tố không quá 100.000đ. Đến lượt bốc bài thứ 3 (trên tay đủ 5 lá bài) thì số tiền các con bạc chơi trong 01 ván bài gồm tiền tố, tiền theo, tiền tố ngược tổng cộng không quá 500.000đ. Khi đó, những con bạc còn chơi trong ván bài sẽ so sánh bài với nhau, bài ai lớn hơn sẽ thắng toàn bộ số tiền các con

bạc khác đã đặt trong ván đó. Kết thúc một ván, sang ván tiếp theo thì người thắng là người được phát bài cho những người cùng chơi.

Cách tính bài thắng được quy ước như sau: bài lớn nhất là sảnh đồng hoa liền kề hay còn gọi là "Sảnh rồng" (ví dụ: 5 lá bài 10, J, Q, K, A đồng chất cơ); tiếp theo là "Tứ quý" là bài có 4 lá giống nhau và 01 lá bài khác (ví dụ: 4 lá A và 1 lá 9); tiếp theo là "Đồng chất" (còn gọi là Phi li), là bài có 5 lá bài đồng chất nhưng không liền kề (ví dụ: 5 lá bài 9, J, Q, K, A chuồn); tiếp theo là "Cù lũ" (còn gọi là Sẩu) là bài có 3 lá giống nhau và 1 đôi (ví dụ: 3 lá A, 1 đôi K); tiếp theo là "Sảnh", là bài gồm 5 lá bài liền kề không đồng chất (ví dụ: 10, J, Q, K, A không đồng chất); tiếp theo là "Xám chi" (còn gọi là Xáp) là bài gồm 3 lá giống nhau và 02 lá còn lại khác nhau (ví dụ: 3 lá Q, 1 lá 9, 1 lá 10); tiếp theo là "Hai đôi", là bài có 02 đôi và 1 lá khác (ví dụ: 1 đôi K, 1 đôi Q và 1 lá 9); tiếp theo là "Một đôi", là bài có 1 đôi, 03 lá còn lại khác nhau (ví dụ: 1 đôi K, lá 9, lá 10 và lá Q); tiếp theo là "Bài cao", là bài có 5 lá khác nhau, không liên tục cũng không đồng chất (ví dụ: A rô, Q chuồn, J rô, 10 cơ và 9 chuồn). Trường hợp các con bạc có bài giống nhau về chi (cùng sảnh, cùng đồng chất…) thì sẽ so sánh từ con bài lớn nhất đến con bài nhỏ nhất, con bài của ai lớn hơn sẽ thắng. Thứ tự bài từ lớn đến nhỏ là A, K, Q, J, 10, 9.

Các con bạc chơi với hình thức như trên đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị Công an Phường 8, thành phố Đ bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc tang vật gồm: Số tiền 10.700.000đ; 06 bộ bài tây 52 lá; 01 đĩa sứ màu trắng đục, đường kính 10cm.

Thu giữ của: Lê Tài Hùng D số tiền 100.000đ, 01 giấy phép lái xe số AL74897 mang tên Lê Tài Hùng D; Trần Quang S 01 điện thoại Nokia, màu đen, bàn phím cơ; Nguyễn Hoàng Tuấn A 01 CMND mang tên Nguyễn Hoàng Tuấn A; Nguyễn Minh V 01 CMND mang tên Nguyễn Minh V .

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng để tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

1. Lê Tài Hùng D mang theo 3.300.000đ nhưng chỉ sử dụng 3.200.000đ để đánh bạc, số tiền 100.000đ còn lại D không sử dụng vào mục đích đánh bạc. D tham gia đánh bạc khoảng 90 ván bài, có thắng có thua, khi bị bắt quả tang, toàn bộ số tiền đánh bạc đang cầm trên tay, D thả xuống chiếu bạc.

2. Trần Quang S mang theo 2.500.000đ và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. S tham gia đánh bạc khoảng 90 ván bài, có thắng có thua, khi bị bắt quả tang, toàn bộ số tiền đánh bạc đang cầm trên tay, S thả xuống chiếu bạc.

3. Nguyễn Hoàng Tuấn A mang theo 2.500.000đ và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Tuấn A tham gia đánh bạc khoảng 90 ván bài, có thắng có thua, khi bị bắt quả tang, toàn bộ số tiền đánh bạc đang cầm trên tay, Tuấn A thả xuống chiếu bạc.

4. Nguyễn Minh V mang theo 2.500.000đ và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. V tham gia đánh bạc khoảng 20 ván bài, có thắng có thua, khi bị bắt quả tang, toàn bộ số tiền đánh bạc đang cầm trên tay, V thả xuống chiếu bạc.

Tại bản Cáo trạng số 236/CT-VKS ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố các bị cáo Lê Tài Hùng D, Trần Quang S, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Minh V về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 254/2021/HSST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Tài Hùng D, Trần Quang S, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Minh V phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Tài Hùng D 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp bản án hình sự sơ thẩm số 224/2021/HSST ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt Lê Tài Hùng D 12 (mươi hai) tháng tù về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo Lê Tài Hùng D phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Quang S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/01/2021 các bị cáo Trần Quang S, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Minh V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo, không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Sáng, Tuấn A; áp dụng Điều 65 của Bộ luật

Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 11 giờ ngày 26/4/2021, D đến quán cà phê tại địa chỉ 139 Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đ uống nước thì gặp bạn là Trần Quang S, Nguyễn Hoàng Tuấn A cũng uống nước tại đây. Ngồi uống nước một lúc, cả nhóm rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức "Xì tố". Để có công cụ đánh bạc, Nguyễn Hoàng Tuấn A đi mua 06 bộ bài tây 52 lá để cả nhóm đánh bạc. Khi cả nhóm đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày thì có Nguyễn Minh V đang uống nước xin vào chơi cùng thì cả nhóm đồng ý. Chơi đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị Công an Phường 8, thành phố Đ bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc tang vật gồm: Số tiền 10.700.000đ, 06 bộ bài tây 52 lá, 01 đĩa sứ màu trắng đục, đường kính 10cm.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của các bị cáo, người liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ; đã tuyên bố các bị cáo Lê Tài Hùng D, Trần Quang S, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Minh V phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo của các bị cáo Trần Quang S, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Minh V: Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Tuấn A xuất trình chứng cứ gia đình có công với cách mạng, bị cáo S có bố là thương binh và được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Ngoài ra, các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Quang S, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Minh V, sửa bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp.

[3] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Quang S, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Minh V, sửa bản án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Quang S 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 24/5/2022).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 24/5/2022).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 24/5/2022).

Giao các bị cáo Trần Quang S, Nguyễn Minh V cho Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A cho Ủy ban nhân dân phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo Trần Quang S, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn

Minh V không phải chịu phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV27- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp Đà Lạt (06);
- VKSND Tp Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp Đà Lạt (01);
- Bị cáo (03);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Duy Hoài